

Bản án số: 17/2021/HS-ST  
Ngày 30 - 11 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Thịnh

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phùng Quốc Quân  
2. Ông Cầm Văn Tổ

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**HOÀNG THỊ D.** Tên gọi khác: không. Sinh ngày 28/10/1991 tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số nhà A, tổ B, phường C, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Nơi ở: Số nhà A1, ngõ B1, đường C1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn M, sinh năm 1961 và bà Vũ Thị L (đã chết); Bị cáo có chồng là Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987; Bị cáo có 02 con sinh năm 2011 và năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/5/2021 đến nay, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Bà Vũ Thị L1, sinh năm 1974. Địa chỉ: Tiểu khu A2, thị trấn B2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Vũ Thị N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ dân phố A3, phường B3, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Vắng

mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:** Anh Lê Quang S, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu A4, xã B4, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 01 năm 2021, do không có tiền tiêu sài nên Hoàng Thị D đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người dân kinh doanh mặt hàng ngô hạt qua mạng xã hội Facebook. D đã mua 02 tài khoản Facebook là “Vũ Trang Hòa Nhã” và “Tham Linh Nguyễn” với giá 300.000VNĐ/01 tài khoản với một người đàn ông không quen biết trên mạng xã hội Facebook và mua 01 thẻ ATM kèm theo sim điện thoại số 0703644298 đăng ký nhận mã OTP của Ngân hàng Vietcombank, 01 chứng minh thư nhân dân số 272753031 mang tên Thiều Tất Thành (sinh năm 1998, trú tại: Bảo Vinh, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai) do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/8/2017 với giá 2.000.000VNĐ với một người phụ nữ không quen biết trên mạng xã hội Facebook.

Ngày 29/01/2021, D dùng tài khoản mạng xã hội tên “Tham Linh Nguyễn” đăng bài tìm mua ngô sấy để chăn nuôi trên nhóm mua bán nông sản thì có một người phụ nữ không quen biết nhắn tin cho D nói ở huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La có ngô bán và bảo D thuê xe đến huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để mua ngô. D đăng tin lên nhóm xe chở hàng để tìm thuê xe thì có tài khoản “Trần Minh Phương” do Trần Văn P (sinh năm 1991, trú tại: Thôn Nam, xã Đồng Việt, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang) nhắn tin cho D nói có xe chở hàng nhưng P không chở hàng về tỉnh Ninh Bình nên đã giới thiệu người lái xe chở hàng là Lê Quang S (sinh năm 1983, trú tại: Khu Trầm Văn, xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ) và giới thiệu Vũ Thị L1 (sinh năm 1974, trú tại: tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) có bán ngô. Ngày 30/01/2021, D sử dụng điện thoại Nokia có lắp sim số 0914022486 để gọi điện thoại cho L1 hỏi mua ngô, D giới thiệu mình tên Hằng. Do không quen biết nên L1 không đồng ý. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/01/2021, D tiếp tục gọi điện thoại cho L1 hỏi mua ngô, sau khi trao đổi L1 đã nhất trí bán cho D 15 tấn ngô với giá 7.050VNĐ/01kg. D gọi điện cho S báo đến nhà L1 chuyển số ngô lên xe, S nhất trí. Sau khi chuyển 15 tấn ngô lên xe S, L1 nhắn gửi số tài khoản ngân hàng cho D để D chuyển trả tiền, D sử dụng điện thoại vào phần mềm chuyển tiền VCBbanking, nhập sai số tài khoản của L1 và điền thông tin của L1 vào ứng dụng, chuyển số tiền bất kỳ và ghi nội D “EM HANG CK TRA TIEN NGO”, D chụp lại màn hình, chuyển cho một người phụ nữ mà D quen biết trên mạng xã hội Zalo (D không biết tên, địa chỉ cụ thể) để người đó chỉnh sửa hình ảnh làm biên lai chuyển

tiền điện tử giả cho D. D gọi điện cho L1 báo đã chuyển tiền, L1 báo chưa nhận được thì D lấy lý do ngày nghỉ nên Ngân hàng chuyển tiền muộn, D gửi hình ảnh Biên lai chuyển tiền vào tài khoản zalo của S, bảo S đưa cho L1 xem, L1 nhất trí cho xe chở ngô đi.

D dùng tài khoản mang tên “Vũ trang Hòa Nhã” đăng bài lên mạng xã hội Facebook với nội D bán 15 tấn ngô hạt thì có Vũ Thị N (sinh năm 1988, trú tại: tổ dân phố Hậu, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) nhắn tin cho D để thỏa thuận mua ngô với giá 7.200VNĐ/01kg và yêu cầu D chở ngô lên Bắc Giang. Ngày 01/02/2021, Chung chở 15 tấn ngô đến nhà N bán được 108.000.000VNĐ, D nhờ N thanh toán 6.000.000VNĐ cho S, còn lại 102.000.000VNĐ D bảo N gửi vào số tài khoản Ngân hàng VCB số 4524041879567132 mang tên Thiều Tấn Thành. N đã chuyển đủ số tiền trên theo yêu cầu của D. Sau đó, D khóa tài khoản Zalo, Facebook, tắt điện thoại. Số tiền 102.000.000VNĐ lừa đảo được D đã tiêu sài cá nhân hết. Tại cơ quan điều tra, Hoàng Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 25/5/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La có văn bản yêu cầu định giá số 206: Yêu cầu định giá trị giá của 15 tấn ngô hạt vào ngày 30/01/2021.

Ngày 25/5/2021, Hội đồng định giá UBND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La ra bản kết luận số 480/KL-HĐ, kết luận: *“Vào thời điểm tháng 01/2021: 15 tấn ngô hạt có giá trị là 105.000.000VNĐ”*.

Ngày 29/5/2021, gia đình Hoàng Thị D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 105.750.000VNĐ cho Vũ Thị L1. Bị hại L1 đã nhận đủ tiền và không yêu cầu D bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 102/CT-VKSMS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Thị D về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị D phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị D từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền

địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ví cầm tay màu tím, 01 thẻ Ngân hàng mã thẻ 4524041879567132 mang tên THIEU TAT THANH của Ngân hàng Vietcombank; 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 272753031 mang tên Thiều Tất Thành do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/8/2017; 01 sim điện thoại di động số 0703644298.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1133, màu đen kèm theo 01 sim điện thoại và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, bên trong lắp 01 sim điện thoại; 01 xe máy điện hiệu DIBAO, màu đỏ, số khung RL9YGEK1KL01292, số máy QS60V1000W191206352553, không có biển số xe, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Hoàng Thị D.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị D: 01 thẻ ngân hàng MB, mã thẻ 9704222057020620 mang tên HOANG THI D; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank, mã thẻ 469311667694 mang tên HOANG THI D; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank, mã thẻ 970415152573 mang tên HOANG THI D; 01 thẻ ngân hàng Agribank, mã thẻ 9704050956184761 mang tên NGUYEN NGOC TU; 01 thẻ ngân hàng Agribank, mã thẻ 4862829851660069 mang tên THI QUYNH NGUYEN; 01 thẻ ngân hàng TPB, mã thẻ 9704235558057982; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu vàng, không gắn sim điện thoại di động; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, loại mũ thể thao; 01 áo mưa bằng nilon màu tím; 01 áo chống nắng, mặt ngoài bằng vải bò, mặt trong bằng vải có hoa văn nhiều màu; 02 sim điện thoại số 0878751291 và 0986016710.

Về bồi thường dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận về việc bồi thường và bị hại không có yêu cầu bồi thường nào khác.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Hoàng Thị D tự bào chữa: Nhất trí với nội D bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại – bà Vũ Thị L1 trong đơn xin xét xử vắng mặt: Bị hại đã nhận được số tiền bị lừa đảo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị D khai nhận: Do muốn có tiền chi tiêu nên Hoàng Thị D đã có hành vi gian dối sử dụng mạng xã hội Facebook lập tài khoản đăng tin mua bán ngô hạt và sử dụng công nghệ để làm Bill chuyển tiền giả tạo lòng tin để nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đã chiếm đoạt được của người bị hại Vũ Thị L1 15 tấn ngô hạt với giá trị là 105.000.000VNĐ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ; biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy, đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Thị D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 3102/CT-VKSMS ngày 18/11/2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời, thiếu rèn luyện, tu dưỡng nên đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây bất ổn trật tự tại địa phương nơi xảy ra tội phạm.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm và đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, gia đình bị cáo và người bị hại đều có nguyện vọng xin cho bị cáo được cải tạo tại gia đình, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mai Sơn và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo hiện sống chung cùng gia đình, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về bồi thường dân sự:* Bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận về việc bồi thường dân sự, theo đó bị cáo đã bồi thường trả lại toàn bộ giá trị tài sản đã chiếm đoạt. Người bị hại có đơn không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét ý kiến của bị hại là tự nguyện, do đó cần chấp nhận.

[7] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, giải quyết như sau:

Đối với 01 ví cầm tay màu tím, 01 thẻ Ngân hàng mã thẻ 4524041879567132 mang tên THIEU TAT THANH của Ngân hàng Vietcombank; 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 272753031 mang tên Thiệu Tắt Thành do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/8/2017; 01 sim điện thoại di động số 0703644298. Xét thấy bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện tội phạm và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1133, màu đen kèm theo 01 sim điện thoại và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, bên trong lắp 01 sim điện thoại; 01 xe máy điện hiệu DIBAO, màu đỏ, số khung RL9YGEK1KL01292, số máy QS60V1000W191206352553, không có biển số xe,

đã qua sử dụng cũ thu giữ của Hoàng Thị D. Xét thấy bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 thẻ ngân hàng MB, mã thẻ 9704222057020620 mang tên HOANG THI D; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank, mã thẻ 469311667694 mang tên HOANG THI D; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank, mã thẻ 970415152573 mang tên HOANG THI D; 01 thẻ ngân hàng Agribank, mã thẻ 9704050956184761 mang tên NGUYEN NGOC TU; 01 thẻ ngân hàng Agribank, mã thẻ 4862829851660069 mang tên THI QUYNH NGUYEN; 01 thẻ ngân hàng TPB, mã thẻ 9704235558057982; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu vàng, không gắn sim điện thoại di động; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, loại mũ thể thao; 01 áo mưa bằng nilon màu tím; 01 áo chống nắng, mặt ngoài bằng vải bò, mặt trong bằng vải có hoa văn nhiều màu; 02 sim điện thoại số 0878751291 và 0986016710. Xét thấy đây là những tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Hoàng Thị D.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

[9] *Về các vấn đề khác*: Đối với Lê Quang S là người chở 15 tấn ngô cho Hoàng Thị D, xác định S chỉ biết nhận chở thuê theo yêu cầu của D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với Nguyễn Thị N là người đã mua 15 tấn ngô hạt với D, xác định N không biết số ngô trên do D phạm tội mà có, việc mua ngô của N không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra không thu giữ vật chứng và không đặt vấn đề xử lý đối với Lê Quang S và Nguyễn Thị N là đúng với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị D phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

Xử phạt Hoàng Thị D 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/11/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ví cầm tay màu tím, 01 thẻ Ngân hàng mã thẻ 4524041879567132 mang tên THIEU TAT THANH của Ngân hàng Vietcombank; 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 272753031 mang tên Thiều Tất Thành do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/8/2017; 01 sim điện thoại di động số 0703644298.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1133, màu đen kèm theo 01 sim điện thoại và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, bên trong lắp 01 sim điện thoại ; 01 xe máy điện hiệu DIBAO, màu đỏ, số khung RL9YGEK1KL01292, số máy QS60V1000W191206352553, không có biển số xe, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Hoàng Thị D.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị D: 01 thẻ ngân hàng MB, mã thẻ 9704222057020620 mang tên HOANG THI D; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank, mã thẻ 469311667694 mang tên HOANG THI D; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank, mã thẻ 970415152573 mang tên HOANG THI D; 01 thẻ ngân hàng Agribank, mã thẻ 9704050956184761 mang tên NGUYEN NGOC TU; 01 thẻ ngân hàng Agribank, mã thẻ 4862829851660069 mang tên THI QUYNH NGUYEN; 01 thẻ ngân hàng TPB, mã thẻ 9704235558057982; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu vàng, không gắn sim điện thoại di động; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, loại mũ thể thao; 01 áo mưa bằng nilon màu tím; 01 áo chống nắng, mặt ngoài bằng vải bò, mặt trong bằng vải có hoa văn nhiều màu; 02 sim điện thoại số 0878751291 và 0986016710.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Chấp nhận việc gia đình bị cáo và người bị hại Vũ Thị Lành đã tự thỏa thuận về việc bồi thường toàn bộ giá trị ngô hạt đã chiếm đoạt số tiền 105.750.000VNĐ theo biên bản ngày 29.5.2021.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/11/2021); Bị hại, người có quyền lợi,



nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Mai Sơn;
- Chi cục THA huyện Mai Sơn;
- CA huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Văn Thịnh**